

THÁI ĐỘ GIẢNG DẠY CỦA GIẢNG VIÊN ĐẠI HỌC

Nguyễn Thị Tinh

Trường Đại học Sư phạm Hà Nội.

1. Đặt vấn đề

Những nghiên cứu bước đầu của chúng tôi cho thấy: Đa số giảng viên (GV) được nghiên cứu đều có tính tích cực (TTC) thể hiện thông qua nhận thức của GV về hoạt động sư phạm ở mức độ tương đối cao. GV nhận thức khá đầy đủ và chính xác về hoạt động sư phạm, các yêu cầu của nó, cũng như về bản chất và các biểu hiện của tính tích cực giảng dạy (TTCGD) trong hoạt động sư phạm... TTC nhận thức này sẽ là điều kiện, là tiền đề để GV có thái độ và hành động tích cực trong hoạt động giảng dạy của mình. Tuy nhiên, thực trạng thái độ giảng dạy của GV được biểu hiện như thế nào? Giữa nhận thức về hoạt động sư phạm của GV và thực tế thái độ giảng dạy của họ có mối quan hệ ra sao? Là hai vấn đề mà tác giả muốn tìm hiểu và phân tích trong bài viết này.

2. Thực trạng thái độ giảng dạy của giảng viên đại học

Bảng 1: TTCGD biểu hiện qua thái độ giảng dạy của GVĐH

Các mệnh đề	HV Biên phòng		ĐH Luật		ĐH Sư phạm		HV Tài chính		Tổng	
	ĐTB	ĐLC	ĐTB	ĐLC	ĐTB	ĐLC	ĐTB	ĐLC	ĐTB	ĐLC
1	4.15	0.42	4.29	0.49	4.44	0.52	3.57	0.67	4.12	0.62
2	4.12	0.38	4.17	0.45	4.15	0.50	3.52	0.67	4.00	0.57
3	3.90	0.69	3.31	0.82	3.34	0.92	3.18	0.60	3.36	0.81
4	4.12	0.43	4.11	0.44	4.32	0.47	3.79	0.67	4.09	0.54
5	4.15	0.44	4.17	0.37	4.32	0.51	4.00	0.45	4.16	0.46
6	4.11	0.40	4.14	0.40	4.17	0.45	3.81	0.49	4.06	0.46
7	4.07	0.46	3.68	0.64	3.95	0.57	3.55	0.58	3.81	0.60
8	4.04	0.39	3.90	0.43	4.09	0.68	3.78	0.62	3.95	0.55
9	4.03	0.38	3.97	0.47	4.19	0.59	3.91	0.61	4.03	0.53
10	4.03	0.38	3.97	0.57	4.06	0.66	3.70	0.69	3.94	0.60
11	4.04	0.39	4.08	0.45	4.35	0.60	3.89	0.62	4.09	0.55

12	4.11	0.45	4.11	0.51	4.07	0.62	3.75	0.61	4.01	0.55
13	4.07	0.46	4.04	0.62	4.03	0.57	3.88	0.49	4.01	0.56
14	4.10	0.44	4.07	0.55	4.18	0.60	3.90	0.60	4.06	0.57
15	4.05	0.43	4.01	0.51	4.16	0.64	3.89	0.64	4.03	0.50
16	4.03	0.41	4.07	0.43	4.28	0.52	3.92	0.56	4.08	0.54
17	4.04	0.42	4.00	0.48	4.18	0.60	3.95	0.60	4.04	0.51
18	4.07	0.44	4.05	0.40	4.28	0.55	3.91	0.56	4.08	0.57
19	4.05	0.43	4.12	0.51	4.18	0.58	3.84	0.67	4.05	0.51
20	4.05	0.40	4.07	0.42	4.18	0.52	3.75	0.61	4.02	0.68
21	3.34	0.67	3.77	0.67	3.84	0.62	3.69	0.65	3.67	0.57
TBC	4.03	0.44	4.00	0.51	4.13	0.59	3.77	0.60	3.98	0.56

Ghi chú: (chung cho cả bảng 1 và 2)

1. Tôi luôn có ý thức chấp hành mọi nội quy, qui định của nhà trường, khoa, tổ chuyên môn.
2. Tôi luôn có ý thức cố gắng và thường xuyên đến sớm hoặc đúng giờ qui định.
3. Tôi không hài lòng và có thái độ phê phán những hành vi vi phạm qui chế giáo dục.
4. Tôi là người luôn có thái độ nghiêm túc trong giảng dạy.
5. Tôi luôn có ý thức cố gắng hoàn thành mọi nhiệm vụ giảng dạy được giao.
6. Tôi luôn ý thức độc lập, tự chủ trong làm việc đạt kết quả tốt.
7. Có ý thức sáng tạo trong dạy học.
8. Tôi cảm thấy thú vị và có nhiều niềm vui khi tham gia hoạt động giảng dạy.
9. Tôi rất nhiệt tình, say mê trong giảng dạy.
10. Lý tưởng nghề nghiệp của tôi là hết lòng vì học sinh thân yêu.
11. Tôi mong muốn có sự phản hồi từ người học để điều chỉnh hoạt động giảng dạy của mình.
12. Tôi hằng hái tìm đọc thêm tài liệu.
13. Tôi sẵn sàng đổi mới nội dung, phương pháp, phương tiện dạy học.
14. Tôi luôn ủng hộ việc đổi mới dạy học của đồng nghiệp.
15. Tôi cảm thấy thoải mái và vui vẻ khi tham gia mọi hoạt động chuyên môn.
16. Tôi rất tích cực trong giảng dạy chuyên môn.
17. Tôi thực sự yêu thích bộ môn mình phụ trách.
18. Tôi luôn nhiệt tình cởi mở trong quan hệ với sinh viên và đồng nghiệp.
19. Tôi muốn được chia sẻ ý kiến với sinh viên.
20. Trong mọi trường hợp tôi luôn có tinh thần, trách nhiệm cao với sinh viên.
21. Tôi luôn sẵn sàng thử nghiệm những ý tưởng mới trong dạy học.

Kết quả trên cho thấy: Điểm TBC của toàn thang đo là 3.98. Trong đó có 16 biểu hiện về thái độ giảng dạy của GV có ĐTB từ 4,00 trở lên, và chỉ có 05 mệnh đề có ĐTB < 4. So với ĐTB cao nhất là 5, chúng tỏ, đa số GV được nghiên cứu có thái độ tích cực và rất tích cực trong hoạt động giảng dạy. Tuy nhiên, mức độ tích cực không đồng đều, có biểu hiện ở mức rất tích cực và có những biểu hiện chỉ đạt ở mức tích cực trung bình. Các biểu hiện: “Luôn có ý thức cố gắng hoàn thành mọi nhiệm vụ giảng dạy được giao”; “Luôn có ý thức độc lập, tự chủ trong giảng dạy và đạt kết quả tốt”; “Nghiêm túc trong giảng dạy”; “Mong muốn có sự phản hồi từ phía người học để điều chỉnh hoạt động giảng dạy của mình”; “Rất tích cực trong giảng dạy chuyên môn”; “Luôn nhiệt tình và cởi mở trong quan hệ với SV và đồng nghiệp”; “Nhiệt tình, say mê trong giảng dạy”; “Hăng hái tìm đọc tài liệu”; “Sẵn sàng đổi mới và ủng hộ việc đổi mới của đồng nghiệp”; “Hứng thú và có nhiều niềm vui khi tham gia giảng dạy” và “Rất yêu thích môn học mình phụ trách”... là các biểu hiện rất tích cực có ĐTB > 4 và ĐLC thường < 0,55; biểu hiện chủ yếu ở mức độ “Thường xuyên và rất thường xuyên” (chiếm trên 70% các ý kiến). Các biểu hiện: “Lý tưởng nghề nghiệp” (ĐTB = 3,94); “Có ý thức sáng tạo trong dạy học” (ĐTB = 3,81); “Sẵn sàng thử nghiệm những ý tưởng mới trong dạy học” (ĐTB = 3,67) là những thái độ có mức điểm vừa phải (trung bình) và mức điểm khá, thậm chí sát với mức cao.

Đặc biệt, khi xem xét phân bố của các khách thể theo mức điểm mà họ đạt được chúng tôi thấy: Không có GV nào có mức ĐTB < 3 (tức mức ít tích cực và không tích cực). Có tới 136 GV, chiếm 45,9% đạt mức điểm 4 < ĐTB < 5. Đây là những GV có thái độ rất tích cực trong giảng dạy. Và 160 GV, chiếm 54,1% có ĐTB ở mức vừa phải (trung bình) với 3 < ĐTB < 4. Kết quả trên ở các trường có khác nhau ít nhiều, nhưng nhìn chung đa số GV các trường đều có thái độ rất tích cực và tích cực trong giảng dạy.

Cũng như những nội dung khác, chúng tôi cũng lấy ý kiến của cán bộ quản lý (CBQL) về vấn đề này để có thêm thông tin khẳng định kết quả nghiên cứu nêu trên.

Bảng 2: Đánh giá của CBQL về thái độ giảng dạy của GVĐH

Các mệnh đề	HIV Biên phòng		ĐH Luật		ĐH Sư phạm		HIV Tài chính		Tổng	
	TB	ĐLC	TB	ĐLC	TB	ĐLC	TB	ĐLC	TB	ĐLC
1	4.36	0.50	4.40	0.52	3.78	0.44	4.20	0.45	4.21	0.53
2	4.17	1.12	3.89	0.60	3.67	0.50	3.80	0.45	3.91	0.78
3	3.40	1.07	3.63	0.74	2.67	0.87	3.67	0.58	3.27	0.94
4	4.36	0.51	4.40	0.52	3.78	0.44	4.00	0.00	4.18	0.53
5	4.31	0.48	4.50	0.53	3.78	0.44	4.00	0.00	4.18	0.52
6	3.67	1.37	4.30	0.68	3.67	0.50	4.00	0.00	3.89	0.93
7	3.92	1.08	4.14	1.07	3.25	0.46	3.67	0.58	3.77	0.94
8	4.08	0.76	3.78	0.67	3.63	0.52	4.00	0.00	3.88	0.64
9	4.36	0.63	4.00	0.58	3.56	0.53	3.80	0.45	4.00	0.64

10	4.29	0.73	4.00	0.58	3.44	0.53	3.75	0.50	3.94	0.69
11	4.36	0.63	4.10	0.74	3.33	0.50	3.67	1.53	3.97	0.81
12	4.14	0.66	4.00	0.47	3.38	0.52	3.20	1.10	3.81	0.74
13	3.67	0.78	3.78	0.67	3.33	0.71	3.60	0.55	3.60	0.70
14	4.00	0.60	4.00	0.47	3.67	0.71	3.67	0.58	3.88	0.59
15	4.33	0.49	4.00	0.54	3.67	0.71	3.80	0.45	4.00	0.60
16	4.36	0.50	4.00	0.54	3.56	0.53	4.00	0.00	4.03	0.57
17	4.55	0.52	3.75	0.71	3.56	0.53	4.00	0.00	4.00	0.67
18	4.39	0.51	4.00	0.50	3.56	0.53	4.00	0.00	4.03	0.57
19	4.23	0.73	4.00	0.50	3.44	0.53	3.25	1.00	3.86	0.73
20	4.17	0.58	3.89	0.60	3.67	0.50	3.33	0.58	3.88	0.60
21	3.57	0.76	3.86	0.69	3.00	0.50	3.67	0.58	3.49	0.71
TBC	4.13	0.71	4.02	0.61	3.49	0.55	3.77	0.44	3.89	0.69

Các số liệu bảng 2 cho thấy: Giữa sự tự đánh giá về thái độ giảng dạy của GV và đánh giá của CBQL về đội ngũ này có sự khác nhau ít nhiều. Ở CBQL chỉ có 08 biểu hiện có ĐTB có giá trị = 4.00 trở lên, đạt mức "rất tích cực" và có tới 13 biểu hiện được đánh giá ở mức "tích cực trung bình" với ĐTB < 4.00. Điều này cho thấy, GV cho rằng mình tích cực và rất tích cực, còn CBQL chỉ cho là ở mức tích cực trung bình. Nếu xét ĐTB của toàn thang đo thì ở CBQL cũng thấp hơn so với GV (3.89 so với 3.99). Nhưng nhìn chung với kết quả này thì các CBQL cũng đánh giá GV được nghiên cứu có thái độ giảng dạy tích cực, tuy nhiên không phải tích cực ở mức độ cao. Kết quả này có thể do CBQL chưa có điều kiện sâu sát đến từng giờ dạy của GV, mà thường một năm dự giờ đánh giá chung GV một lần. Trong khi đó GV tự đánh giá thái độ của mình qua từng giờ dạy, từng bài, từng học kỳ.

Để khẳng định một lần nữa vấn đề này, chúng tôi tiến hành tìm hiểu thái độ giảng dạy của GV thông qua sự quan sát, đánh giá của sinh viên (SV) thuộc các trường và thu được kết quả bảng 3.

Qua số liệu mà chúng tôi thu được ở SV, chúng ta có thể thấy: SV đánh giá thái độ giảng dạy của GV có mức độ thấp hơn, thậm chí thấp hơn nhiều so với GV tự đánh giá. ĐTB ở tất cả các biểu hiện đều < 4 từ 3.43 đến 3.98. Điểm TBC của toàn thang đo cũng thấp hơn nhiều (3.77 so với 3.99). Trong 5 mức độ lựa chọn thì mức độ "phân vân" được nhiều SV lựa chọn cho tất cả các biểu hiện, thậm chí có nhiều ý kiến "không đồng ý". Điều này càng được khẳng định khi chúng ta xem xét phân bố của các khách thể theo mức điểm mà họ đã đạt được. Nếu ở GV không có GV nào ở mức $1 < \text{ĐTB} < 2$ và $2 < \text{ĐTB} < 3$ thì ở SV có cả 4 mức độ. Trong đó có cả mức rất thấp $1 < \text{ĐTB} < 2$ (01 SV chiếm 0.2%) và mức thấp $2 < \text{ĐTB} < 3$ (52 SV chiếm 7.8%) - đây là những mức điểm biểu hiện của thái độ "không tích cực" và "ít tích cực". Tuy số SV có

mức đánh giá này là không nhiều, nhưng nó cũng phản ánh một thực tế là theo SV còn có một số lượng nhất định GV chưa có thái độ tích cực trong giảng dạy.

Bảng 3: Đánh giá của SV về thái độ giảng dạy của GVĐH

	Trường									
	HV Biên phòng		ĐH Luật		ĐH Sư phạm		HV Tài chính		Tổng	
	TB	ĐLC	TB	ĐLC	TB	ĐLC	TB	ĐLC	TB	ĐLC
1	4.60	0.57	3.03	2.77	3.39	1.06	3.45	0.99	3.57	1.56
2	4.36	0.62	3.47	0.89	3.54	0.98	3.64	0.89	3.71	0.94
3	4.59	3.43	3.50	0.81	3.73	0.87	3.71	0.84	3.86	1.74
4	4.24	0.71	3.83	0.78	3.91	0.77	3.99	0.69	3.98	0.75
5	4.38	0.58	3.68	0.83	3.88	0.80	3.75	0.83	3.91	0.81
6	4.19	0.57	3.55	0.69	3.82	0.71	3.66	0.78	3.81	0.73
7	4.25	0.66	3.34	0.79	3.66	0.90	3.55	0.86	3.69	0.88
8	4.19	0.78	3.75	0.74	3.79	0.76	3.78	0.69	3.86	0.76
9	3.82	0.85	3.30	0.78	3.29	0.94	3.42	0.88	3.43	0.90
10	4.31	0.64	3.69	0.70	3.74	0.81	3.92	0.65	3.89	0.76
TB	4,29	0,94	3,52	0,98	3,68	0,86	3,69	0,81	3,77	0,98

1. GV của bạn là tấm gương về sự đúng giờ.

2. GV thực hiện rất nghiêm túc giờ lên lớp.

3. GV giảng dạy rất nhiệt tình và say mê.

4. GV rất khích lệ và hài lòng khi có sự phản hồi từ phía người học.

5. GV luôn cởi mở và tôn trọng ý kiến của SV.

6. Khi có tình huống sư phạm nảy sinh trong lớp, GV bình tĩnh và giải quyết khéo léo các tình huống đó.

7. Trong mọi trường hợp, GV luôn thể hiện tinh thần, trách nhiệm cao và luôn yêu mến chúng tôi.

8. GV rất thích được chia sẻ ý kiến với SV.

9. GV của tôi rất sẵn sàng thử nghiệm những ý tưởng mới trong dạy học.

10. GV của tôi tỏ ra rất say mê và yêu thích bộ môn mình phụ trách.

Bên cạnh đó, SV đánh giá cao và thống nhất với sự đánh giá của GV về thái độ “chia sẻ ý kiến của GV với SV”; “Cởi mở và tôn trọng ý kiến của SV”; “GV rất khích lệ và hài lòng khi có sự phản hồi từ phía SV” và “GV của tôi tỏ ra rất yêu thích và say mê bộ môn mình phụ trách”. Như vậy, có thể thấy, nếu GV có thái độ tích cực trong biểu hiện nào thì mức đánh giá tích cực từ SV cũng ở mức độ tương ứng.

Kết quả này cho thấy, mức độ tự đánh giá của GV về thái độ giảng dạy của mình thường cao hơn đánh giá của SV. Với SV, họ cho rằng thái độ tích cực giảng dạy của GV chỉ ở mức trung bình. Điều đó có thể do SV chưa hiểu rõ được hết những yêu cầu cơ bản về hoạt động giảng dạy của GV, và những yếu tố ảnh hưởng tới hoạt động này, hoặc cũng có thể là sự kỳ vọng và mong muốn GV tích cực hơn nữa trong khi giảng dạy SV.

So sánh sự đánh giá của SV các trường cho thấy: Do đặc trưng nghề nghiệp, nên ở HV Biên phòng mức độ đánh giá của SV về thái độ giảng dạy của GV là cao hơn cả (ĐTB = 4,26) thậm chí cao hơn cả sự tự đánh giá của GV (4,26 so với 4,03). Điều này chứng tỏ những quy định về nội dung, phương pháp và thái độ mang tính đặc thù của các trường quân đội có ý nghĩa đặc biệt trong việc điều chỉnh thái độ giảng dạy của GV.

Kết quả được sử lý cho thấy, mối tương quan (r) giữa nhận thức của GV về hoạt động sư phạm nói chung và hoạt động giảng dạy nói riêng với thái độ giảng dạy của GV bằng 0,557 với $p < 0,01$. Đây là mối tương quan thuận và tương đối chặt. Và điều đó có nghĩa là nhận thức của GV về hoạt động sư phạm càng đúng đắn, chính xác thì thái độ giảng dạy của GV cũng càng tích cực và ngược lại.

Từ những nghiên cứu trên đây, chúng tôi bước đầu rút ra một vài nhận định là: Nhìn chung, GV được nghiên cứu có thái độ giảng dạy khá tích cực. Đa số GV được nghiên cứu có ý thức độc lập, tự chủ trong hoạt động giảng dạy; hứng thú, nhiệt tình và say mê trong giảng dạy; nghiêm túc trong giảng dạy; sẵn sàng đổi mới nội dung, phương pháp, phương tiện dạy học; có ý thức sáng tạo trong dạy học... Tự đánh giá về thái độ giảng dạy của GV thường có mức độ cao hơn đánh giá của SV và CBQL.